

Bản án số 51 /2018/HSST
Ngày 02-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thiên Nga.

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ thị Xuyến và bà Nguyễn Thị Xuân

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thùy Dương, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Lê Công Sợi, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2018/HSST ngày 09 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 50/ QĐXX ngày 16/4/2018 đối với bị cáo:

Phạm Thế H; tên gọi khác: (Không có); sinh ngày: 15/12/1981. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã Đ, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Quang H; Con bà : Nguyễn Thị T ; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất ; Họ tên vợ: Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1988; Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

+ Tháng 01/2007 đến tháng 12/2008: Cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội N tại huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

+ Ngày 18/8/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội: “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Ngày 11/7/2011 chấp hành xong án phạt tù. Đã chấp hành xong phần dân sự.

+ Ngày 15/02/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 28/8/2014 chấp hành xong án phạt tù. Đã chấp hành xong phần dân sự

- Bắt quả tang ngày 30/12/2017, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh.

Người chứng kiến

+ Ông Bùi Văn N, sinh:

Địa chỉ: Tổ 3, khu T, phường N, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Cao Việt H, sinh:

Địa chỉ: Tổ 1, khu T, phường N, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 30/12/2017, Phạm Thế H đón xe ô tô từ thành phố , tỉnh Quảng Ninh đến khu vực đường tàu thuộc nội thành thành phố P gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng với giá 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*). Sau đó, H đón xe ô tô quay về thành phố C. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe khách của H ngồi đi đến đoạn đường thuộc khu Đ, phường, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh thì H bị lực lượng Công an tại đây phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của H: 01 (Một) túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng là Heroine tại túi quần phía trước bên trái.

- Tại kết luận giám định số 57/TB(GĐMT) ngày 31-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong túi nilon là vật chứng thu giữ của Phạm Thế H gửi giám định là ma túy, loại Heroine; Trọng lượng: 2,439 gam (Hai phẩy bốn ba chín gam) .

Quá trình điều tra Phạm Thế H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Những người chứng kiến là Ông Bùi Văn N, ông Cao Việt H là người trực tiếp chứng kiến Công an thành phố Uông Bí kiểm tra, phát hiện bị cáo tàng trữ ma túy trên người thì bị bắt giữ cũng có lời khai về toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 42/KSĐT-HS ngày 8.3.2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Thế H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thế H từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/12/2017.

- Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự đề nghị:

+ Tịch thu, tiêu hủy phong bì số 57/GĐMT ngày 31-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh được niêm phong hoàn lại sau giám định (Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29.3.2018 giữa Công an TP. Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự TP. Uông Bí).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với bị cáo Phạm Thế H:

Lời khai của bị cáo Phạm Thế H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/12/2017, tại khu Đ phường N, thành phố B, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Thế H đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,439 g (hai phẩy bốn ba chín gam) ma túy loại heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Uông Bí bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Phạm tội do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo và lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt đối với bị cáo Phạm Thế H.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì khung hình phạt áp dụng đối với người phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” từ hai năm đến bảy năm tù. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì khung hình phạt áp dụng đối với người phạm tội này là từ một năm đến năm năm tù. Đối chiếu với qui định của hai bộ luật trên thì thấy khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt cao hơn khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 về cùng 1 tội nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt theo nguyên tắc có lợi đối với bị cáo.

Xét về nhân thân: Năm 2010, 2012 bị cáo đã bị xét xử về nhiều tội đã xóa án tích, tuy không coi đó là tiền án nhưng điều đó thể hiện bị cáo là người có

nhân thân xấu. Tại cơ quan điều tra, và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, người phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000^d (Năm triệu đồng) đến 500.000.000^d (Năm trăm triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Thế H là người không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về đối tượng bán ma túy cho bị cáo H:

Cơ quan điều tra chưa làm rõ danh tính, địa chỉ cụ thể đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo H nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng trong vụ án là 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số 57/GĐMT ngày 31-12-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong có chứa ma túy loại Hêrôin thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên :

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 .

Tuyên bố bị cáo: Phạm Thế H đã phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: **Phạm Thế H 30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 30-12-2017

2. Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định số **57/GĐMT ngày 31-12-2017** của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-3-2018 giữa Công an TP. Uông Bí và Chi cục thi hành án dân sự TP. Uông Bí).

3. Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Thế H phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND TP.Ứng Bí;
- Công an TP.Ứng Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP.Ứng Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; Lưu TA

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiên Nga